

Số: 28/2022/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 04 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2021/TLST-DS, ngày 02 tháng 12 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị U, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: Số 31/9 đường T, khu phố K, thị trấn H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị H, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Chung cư chợ Mương Cát, số 04 tầng 01 Ngõ Gia Tự, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị U yêu cầu bà Trần Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị U số tiền còn nợ là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Thị U không yêu cầu bà Trần Thị H phải trả lãi suất kể từ thời điểm bà Trần Thị H chậm trả nợ cho đến nay.

Bà Trần Thị H xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị U số tiền nợ vay là: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Về án phí: Bà Trần Thị H được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP.PRTC;
- THADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng